TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HS-ST
Ngày 13-4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Cường
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Vi Văn Cẩm
Ông Lương Khăm Niên

- Thư ký phiên tòa: Ông Lô Quốc Ất- Thư ký Toà án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Lô Văn Tim- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **V V M**
Sinh ngày 22 tháng 02 năm 1985. Tại huyện T D, tỉnh Nghệ An
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản C, xã T T, huyện T D, tỉnh Nghệ An.
Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: 4/12
Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam
Con ông: V V X, sinh năm 1955 và con bà Tr Th H, sinh năm 1955.
Vợ: L Th T, sinh năm 1981; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2019.
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09 tháng 01 năm 2021 cho đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Hoàng Thị Thu Hằng – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt

- *Người chứng kiến:* Anh L V H. Vắng mặt không có lý do

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 09/01/2021, V V M thuê xe máy lai của một người đàn ông không quen biết, đi từ nhà ở Bản C, xã T T, huyện T D, tỉnh Nghệ An đến khu vực Bản Đ, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An mục đích tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến gần khu vực Bản Đ M nói người đàn ông đi xe máy lai dựng lại chờ M đi công việc riêng, sau đó M một mình đi bộ lên khu vực đồi thuộc địa phận Bản Đ, xã L M, đi được khoảng 20 phút thì gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng ở trong rừng, M đi lại gần bắt chuyện làm quen và hỏi người đàn ông "anh có Heroin không?", người đàn ông trả lời "có", nghe người đàn ông nói vậy M nói "anh bán cho sáu trăm nghìn đồng tiền Heroin", đồng thời lấy trong người ra đưa cho người đàn ông 600.000đ. Người đàn ông cầm tiền cất rồi lấy từ trong túi áo đang mặc ra đưa cho V V M 01 gói Heroin bằng bao Pôtylen màu trắng, M cầm gói ma túy mua được cất rồi quay ra nói người đàn ông đi xe máy lai đang chờ chở về. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày khi V V M đang ở nhà thì bị Công an huyện T D và Công an xã T T đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang V V M đang có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Quá trình bắt công an phát hiện thu giữ trong túi áo khoác phía bên phải của V V M đang mặc 01 gói bằng bao Potylen màu trắng, chứa chất bột màu trắng, V V M khai nhận gói chứa chất bột màu trắng là Heroin của M mua về để sử dụng.

Kết luận giám định số 174/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 13/01/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của V V M gửi tới giám định là ma tuý (Heroine), có khối lượng 1,25g (*Một phẩy hai mươi lăm gam*).

Bản cáo trạng số 18/CT-VKS-TD ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố V V M về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: V V M mức án 01 năm 08 tháng đến 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo; xử lý vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề xuất áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được mức án từ 14 đến 16 tháng tù.

Bị cáo V V M đồng ý với quan điểm truy tố của Kiểm sát viên, không có ý kiến, không tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công An huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo V V M đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 09/01/2021, tại Bản C, xã T T, huyện T D, tỉnh Nghệ An, Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An đang làm nhiệm vụ thì phát hiện bắt quả tang V V M đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,25g ma túy Heroine với mục đích để sử dụng. Như vậy hành vi của bị cáo và khối lượng chất ma túy thu giữ của V V M đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Chính vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố bị cáo V V M theo tội danh và Điều luật, viện dẫn ở trên là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Đây là vụ án nghiêm trọng bởi hành vi phạm tội của bị cáo phạm vào khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự, điều luật có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật để chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương, vì ma tuý là chất gây nghiện rất cao, gây nguy hại cho sức khoẻ con người, làm ảnh hưởng xấu mọi mặt của đời sống xã hội, vì lẽ đó mà nhà nước ta

nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng ma tuý dưới bất cứ hình thức nào đều bị coi là bất hợp pháp và bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật và cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình gây ra nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt thể hiện sự khoan hồng của nhà nước ta mà cải tạo mình thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Số ma túy nói trên M mua của một người đàn ông. Do M không biết tên tuổi địa chỉ của người đàn ông này nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự lẽ ra cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, song xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, khó có khả năng thi hành nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 1,25 gam Heroine là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử xét thấy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo V V M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt: V V M 01 (*Một*) năm 02 (*Hai*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 01 năm 2021.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án là Heroine (Tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12.3.2021 giữa cơ quan Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An);

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo V V M.

Bị cáo V V M có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 13/4/2021.

***Nơi nhận**:*
- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKS T D;
- Công an T D;
- UBND xã T T;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Người bào chữa;
- Sở Tư Pháp Nghệ An;
- Chi cục THADS T D;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Cường